

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST  
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Nga

Ông Vũ Khắc Tân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thu H, sinh năm 1975 tại H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 57/15/46 L, phường H, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Phòng trọ ngách 73/229 M, phường D, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế H (đã chết) và bà Đặng Thị Minh H; có chồng là Nguyễn Khắc C và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 46/HSST ngày 03/4/2002 Tòa án nhân dân huyện An Hải xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 03/01/2020; tạm giam ngày 06/01/2020; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng kết hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy Bộ tư lệnh Cảnh sát biển làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu ngõ 163 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng thì phát hiện Phạm Thị Thu H đang điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-370.37 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Kiểm tra, thu giữ tại vị trí túi quần bên trái phía trước của H 01 túi nilon màu trắng, kích thước 8 x 4 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an phường Dư Hàng Kênh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của H xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-370.37, 01 điện thoại Vivo màu vàng trắng và số tiền 500.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng trọ ngách 73/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5 x 2 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tại vị trí dưới gầm bàn cạnh bên trái cửa ra vào. Thu giữ 03 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước 1 x 1,5 cm tại vị trí trên mặt bàn cạnh bên trái cửa ra vào, 01 cân điện tử trên mặt bàn uống nước.

Tại Kết luận giám định số 13/KLGD ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,67 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể của mẫu KX gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,42 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Phạm Thị Thu H khai nhận: Số ma túy cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang, H mua ngày 02/01/2020 của một nam giới (không rõ lai lịch) tại khu vực ngõ 380 Tô Hiệu, còn số ma túy thu giữ tại chỗ ở của H, H mua của một nam giới khác (không rõ lai lịch), vào thời gian khác (không nhớ thời gian cụ thể), đều với mục đích sử dụng cho bản thân. Đến ngày 18/01/2020, H thay đổi lời khai, do nghiện ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 02/01/2020, H một mình điều khiển xe máy điện, biển kiểm soát 15MĐ1-370.37 từ nhà đến khu vực ngõ 380 Tô Hiệu để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. H đi vào trong ngõ 50 mét, gặp và mua 1.500.000 đồng ma túy đá của 01 người nam giới (không rõ lai lịch), nhận 01 túi nilon, kích thước 8 x 4 cm chứa ma túy đá. H cầm túi ma túy đá này về nhà, lấy một ít ma túy đá ra bỏ vào 01 túi nilon màu trắng, kích thước 2 x 1,5 cm, H cất giấu túi ma túy này dưới gầm bàn cạnh bên trái cửa ra vào mục đích để sử dụng dần. Số ma túy đá còn lại, H lấy một ít ra sử dụng, còn lại H vẫn để trong túi nilon kích thước 8 x 4 cm. Đến 11 giờ ngày 03/01/2020, H cất giấu túi nilon màu trắng, kích thước 8 x 4 cm đựng ma túy đá vào túi quần bên trái phía trước mang theo người để sử dụng, rồi H đi xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-370.37 đến khu vực đầu ngõ 163 Miếu Hai Xã thì bị lực lượng Công

an phát hiện kiểm tra, bắt quả tang. 03 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước 1 x 1,5 cm còn lại từ các lần H sử dụng trước, 01 cân điện tử H nhật được tại khu vực đường tàu nhưng chưa sử dụng lần nào.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSLC ngày 14/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Thị Thu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị Thu H mức án từ 48 đến 54 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định, 03 vỏ túi nilon kích thước 1x1,5cm, 01 cân điện tử màu đen; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã cũ nhãn hiệu Vivo màu vàng trắng và số tiền 500.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng

công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Phạm Thị Thu H đã có hành vi cất giữ trái phép 3,67 gam tinh thể màu trắng là loại Methamphetamine tại khu vực đầu ngõ 163 Miếu Hai Xã, phường Dur Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và cất giữ trái phép 0,42 gam tinh thể màu trắng là loại Methamphetamine tại nơi ở của bị cáo với mục đích để sử dụng cho bản thân, tổng lượng ma túy bị cáo cất giữ trái phép là 4,09 gam là loại Methamphetamine. Vì vậy hành vi của Phạm Thị Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Phạm Thị Thu H về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm.

- Về nhân thân:

[4] Bị cáo có một tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có quá trình nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 03 vỏ túi nilon kích thước 1x1,5cm và 01 cân điện tử màu đen, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã cũ nhãn hiệu Vivo màu vàng trắng số máy E-345917 và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho H vào ngày 02/01/2020, do H không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[12] Về việc ban đầu H khai số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và số ma túy thu giữ tại chỗ ở của H được mua và cất giữ ở hai thời điểm khác nhau, H còn khai đã nhiều lần mua và sử dụng ma túy đá. Ngoài lời khai của H, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận H phạm tội 02 lần trở lên.

[13] Đối với xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-370.37, điều tra xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của mẹ chồng H là bà Phạm Thị N, sinh năm 1953, nơi cư trú: số 4/10/202 M, phường D, quận L, H. Khi cho H mượn xe, bà N không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà N.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị Thu H 51 (năm mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03 tháng 01 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định có số 13/2020; 03 (ba) vỏ túi nilon kích thước 1x1,5cm; 01 cân điện tử màu đen;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã cũ nhãn hiệu Vivo màu vàng trắng số máy E-345917 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động);

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 15/4/2020 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; biên lai thu tiền số 0004559 ngày 15/4/2020).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Vũ Khắc Tân**

**Hà Thị Nga**

**Nguyễn Ngọc Hà**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nam Ninh**





